

số: 58/QĐ-THCS NL

Bồ Đề, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công khai tài chính của
Trường THCS Ngọc Lâm năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Chỉ thị số 30/CT-TW ngày 18/02/1998 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;
Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở Giáo dục mầm non và cơ sở Giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn vốn từ ngân sách và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 04/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Bộ phận kế toán nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế công khai tài chính của trường THCS Ngọc Lâm năm học 2025-2026.



Điều 2: Quy chế này áp dụng cho toàn thể cán bộ viên chức, nhân viên hợp đồng trong nhà trường. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn, Văn phòng và toàn bộ cán bộ, viên chức, nhân viên hợp đồng trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND Phường (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Hồng Giang



QUY CHẾ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số 53/QĐ-THCSNL ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THCS Ngọc Lâm)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế công khai tài chính áp dụng đối với tất cả các nguồn thu chi phát sinh trong năm ngân sách tại trường.
2. Quy chế này áp dụng trong phạm vi đơn vị năm học 2025-2026
3. Quy chế này áp dụng cho toàn bộ viên chức, giáo viên và nhân viên hợp đồng trong nhà trường.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

1. Công khai tài chính là biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được giao.
2. Thực hiện công khai tài chính nhằm nâng cao tính minh bạch và tính tự chịu trách nhiệm trong quản lý nguồn kinh phí.
3. Phát hiện và kịp thời và ngăn chặn các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính.
4. Đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 3. Nguyên tắc công khai

- Việc thực hiện công khai tài chính phải đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các nội dung trong lĩnh vực tài chính cần công khai, phù hợp với từng đối tượng cung cấp.
- Thông tin được công khai tại nhà trường theo Quy chế này được thực hiện chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.
- Đảm bảo yêu cầu bí mật nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 4. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức công khai: đơn vị thực hiện công khai đảm bảo đủ hình thức theo quy định. Có các hình thức sau:
 - a) Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết), đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, viên chức của đơn vị.
 - b) Công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi cso thay đổi nội dung liên quan;
2. Thời điểm công khai: theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.



Chương II

NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

Điều 5. Công khai tài chính năm 2025-2026

1. Hiệu trưởng, chủ tài khoản nhà trường trực tiếp sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác: chậm nhất 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có) theo Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Nội dung công khai:

a. Công khai dự toán một số nội dung chi chủ yếu như: chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa lớn tài sản cố định (TSCĐ), chi hội nghị.

b. Công khai số liệu:

- Dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN):

+ Tổng số thu

+ Số thu nộp NSNN

+ Số thu được để lại chi theo chế độ

- Dự toán chi NSNN:

+ Chi thanh toán cá nhân

+ Chi nghiệp vụ chuyên môn

+ Chi mua sắm, sửa chữa lớn

+ Chi khác

c. Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng, năm phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc 6 tháng, quý, năm (ngày 15/4, 15/7, 15/10, 15/1): theo mẫu biểu số Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Điều 6. Công khai quyết toán NSNN năm 2025

1. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN, kinh phí khác công bố công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nội dung công khai

a) Công khai quyết toán một số nội dung chi chủ yếu như chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa lớn TSCĐ, chi hội nghị. Việc công khai quyết toán các nội dung chi khác do thủ trưởng đơn vị quy định.

b) Công khai số liệu: phải được công khai chậm nhất 15 ngày, kể từ ngày được cấp trên có thẩm quyền phê duyệt (nhận được thông báo quyết toán), theo mẫu biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

* Quyết toán thu:

- Tổng số thu

- Số thu nộp NSNN
- Số thu được để lại chi theo chế độ
- * Quyết toán chi NSNN: Theo loại khoản, mục, tiểu mục.

Điều 7. Công khai học phí và các khoản thu khác từ học sinh

1. Thủ trưởng đơn vị thực hiện công khai học phí và các khoản thu khác từ học sinh.

2. Nội dung công khai thu:

- Công khai căn cứ thu, mục đích thu.
- Công khai số học phí và các khoản thu khác trong năm học.
- Công khai đối tượng thu, mức thu: theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

3. Nội dung công khai quyết toán sử dụng các khoản thu:

- Tổng số tiền huy động được của các tổ chức, các cá nhân.
- Sử dụng số tiền huy động được: chi tiết từng nội dung chi.
- Số tiền huy động còn dư.

Điều 8. Công khai các khoản chi theo từng năm học

Thủ trưởng đơn vị thực hiện công khai các khoản chi theo từng năm học:

- Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

- Các khoản chi từ nguồn thu để lại: học phí, chi tiền bán trú, mua sắm cơ sở vật chất, học thêm, liên doanh liên kết và các khoản chi khác được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 9: Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách

Thủ trưởng đơn vị thực hiện công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Điều 10: Công khai Kết quả kiểm toán (nếu có)

Thủ trưởng đơn vị thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới về UBND phường Bò Đề.

3. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm trong thời hạn 05 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của UBND phường Bồ Đề, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của Trường.

Chương IV **TRÁCH NHIỆM THI HÀNH**

Điều 11. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến Quy chế công khai này đến công chức, viên chức, nhân viên trong đơn vị để thực hiện.

Điều 12. Quy chế này có 4 Chương 12 Điều; Ban Giám hiệu, Chủ tịch công đoàn, Bí thư chi đoàn, kế toán, các tổ trưởng tổ chuyên môn có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế công khai của Trường cho Hiệu trưởng.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, mọi quy định trước đây trái với qui chế này đều được bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề gì vướng mắc, chưa phù hợp, sẽ được xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

P. H. A.